

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 38-TT/TC/NN ngày 28-9-1959 sửa đổi thông tư số 367-TT/TC/NN ngày 25-10-1957 về cách tính nhân khẩu nông nghiệp đối với cán bộ phù động.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Kính gửi : Ủy ban Hành chính các Khu Tự trị, tỉnh và thành phố.

Sau ngày hòa bình được lập lại, chúng ta có nhiều công tác quan trọng phải làm như : cải cách ruộng đất, vận động sản xuất v.v... Có công tác phải kéo dài một, hai năm mới xong. Số cán bộ trong biên chế Nhà nước không đủ phân phối.

Do đó các Khu, Tỉnh đã điều động một số cán bộ thôn, xã đi phục vụ. Có người phải thoát ly gia đình trên một năm và chỉ được hưởng chế độ lương tối thiểu, ngoài ra không được hưởng quyền lợi gì khác.

Xuất phát từ tình hình thực tế đó, Bộ đã chủ trương : «Cán bộ xã được điều động lên Khu, Tỉnh, Huyện tạm thời phục vụ công tác một thời gian chỉ hưởng chế độ lương tối thiểu của công nhân viên, chưa được chính thức vào biên chế, dù có thoát ly gia đình trên một năm, cũng được tính nhân khẩu nông nghiệp». (Thông tư số 367-TT/TC/NN ngày 25-10-1957).

Nay bộ máy Nhà nước đã dần dần được kiện toàn. Một số cán bộ phù động, tạm tuyển lâu năm đã được chính thức tuyển dụng hoặc đã trở lại địa phương công tác (thông tư số 31 NV/CB ngày 1-7-1959 của Bộ Nội vụ). Riêng ở một số cơ quan chưa làm xong công tác chấn chỉnh tổ chức nên vẫn còn một số cán bộ phù động, tuy chưa được tuyển dụng chính thức nhưng thực tế đã được tạm sắp xếp coi như những cán bộ nhân viên trong biên chế. Ngoài ra trong trường hợp thật cần thiết, để phục vụ những công tác đột xuất như chống bão, chống lụt, vận động hợp tác hóa nông nghiệp v.v..., các địa phương (Khu, Tỉnh) cũng còn điều động một số cán bộ thôn, xã đi công tác trong một thời gian ngắn.

Do tình hình trên, nếu tiếp tục áp dụng điều 6 thông tư số 367 ngày 25-10-1957 sẽ gây nhiều thắc mắc suy ty trong nhân dân và cả trong cán bộ, công nhân viên.

Vì vậy, theo đề nghị của một số địa phương và sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Nội vụ, Bộ Lao động và Ban Công tác Nông thôn, Bộ đã quy định như sau :

— Kể từ năm nay sẽ không áp dụng điều 6, mục B trong thông tư số 367-TT/TC/NN ngày 25-10-1957. Do đó, những cán bộ phù động trước đây, hiện còn tiếp tục công tác, tuy chưa được chính thức sắp xếp vào biên chế, nhưng đã thoát ly gia đình trên một năm đều không được tính nhân khẩu nông nghiệp.

— Những người được cơ quan điều động hoặc tự xin vào làm việc ở các cơ quan, xí nghiệp, công, nông, lâm trường, mậu dịch v.v... hưởng lương theo chế độ công nhật, làm khoán hoặc hợp đồng, nếu tính đến lúc kê khai đã thoát ly sản xuất nông nghiệp từ một năm trở lên và đang tiếp tục đi làm thì không được tính nhân khẩu nông nghiệp. Trong trường hợp tuy đã đi làm trên một năm nhưng lúc kê khai đã thôi việc về nhà làm ruộng thì vẫn được tính nhân khẩu nông nghiệp.

Đề nghị Ủy ban nghiên cứu và phổ biến rộng rãi quy định này trong cán bộ và nhân dân để các cấp thi hành cho đúng, đồng thời điều chỉnh lại những trường hợp đã tính nhân khẩu nông nghiệp không đúng tinh thần thông tư này.

Hà nội, ngày 28 tháng 9 năm 1959

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

TRINH VĂN BÌNH

BỘ VĂN HÓA

NGHỊ ĐỊNH số 157-VH/NĐ ngày 17-9-1959 thành lập công ty Cung cấp ngành in

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ họp trung tuần tháng 9-1955 về việc đổi Bộ Tuyên truyền ra Bộ Văn hóa ;

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ về công tác kiện toàn tổ chức, chấn chỉnh biên chế và điều chỉnh cán bộ ;

Theo đề nghị của ông Giám đốc Cục Quản lý ngành in và Giám đốc Vụ Tổ chức cán bộ,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay thành lập Công ty Cung cấp ngành in.

Công ty là một đơn vị kinh doanh có hạch toán kinh tế riêng.

Cục Quản lý ngành in giúp Bộ trực tiếp quản lý và hướng dẫn nghiệp vụ công tác của Công ty.

Lawsft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.lawsft.com

Điều 2. — Nhiệm vụ của Công ty cung cấp ngành in là:

— Phân phối, điều chỉnh và cung cấp tất cả những loại nguyên vật liệu, máy móc, phương tiện, dụng cụ v.v... để phục vụ cho công tác ngành in;

— Thực hiện chính sách giá cả, thi hành các bản hợp đồng đã ký kết với các cơ quan;

— Tổ chức việc bảo quản kho tàng và nguyên vật liệu, dụng cụ máy móc v.v... về ngành in;

Điều 3. — Tổ chức của Công ty gồm có Ban phụ trách do một chủ nhiệm và một hoặc hai phó chủ nhiệm phụ trách, các phòng hành chính, nghiệp vụ, tổng kho và các trạm cung cấp nguyên vật liệu.

Điều 4. — Chi tiết về tổ chức, biên chế của Công ty do ông Giám đốc Cục Quản lý ngành in nghiên cứu, xây dựng, đề nghị lên Bộ xét duyệt sau.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng Bộ, Giám đốc Cục Quản lý ngành in, Giám đốc Vụ Tổ chức cán bộ chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 17 tháng 9 năm 1959

Bộ trưởng Bộ Văn hóa

HOÀNG MINH GIAM

NGÂN HÀNG QUỐC GIA TRUNG ƯƠNG

NGHỊ ĐỊNH số 115-VP/NgĐ ngày 5-9-1959
bổ sung thời hạn trong thẻ thức tiết kiệm gửi gọn lấy gọn.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 312-TTg ngày 20-8-59 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Quỹ Tiết kiệm, Xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị định số 47-TTg ngày 14-2-59 của Thủ tướng Chính phủ ban hành biểu lợi suất các loại tiền gửi tự nhân và tiền gửi tiết kiệm;

Đề thích hợp với điều kiện tham gia gửi tiền tiết kiệm của Việt kiều ở nước ngoài, theo đề nghị của ông Giám đốc Cục Tiết kiệm,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay bổ sung thêm thời hạn 12 tháng trong thẻ thức tiết kiệm gửi gọn lấy gọn.

Điều 2. — Lợi suất ấn định của thời hạn 12 tháng là 0,6% (sáu phần nghìn) một tháng.

Điều 3. — Ông Chánh văn phòng Ngân hàng Trung ương, ông Giám đốc Cục tiết kiệm, các ông Giám đốc các Vụ, Cục ở Ngân hàng trung ương và các ông Trưởng Chi nhánh Ngân hàng thành phố và các tỉnh có trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà nội, ngày 5 tháng 9 năm 1959

K.T. Tổng Giám đốc

Ngân hàng trung ương

TẠ HOÀNG CƠ

BỘ NGOẠI THƯƠNG

NGHỊ ĐỊNH số 256-BNT/TCCB ngày 21-9-1959 thành lập Sở Ngoại thương miền Duyên hải.

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ nghị quyết của Hội đồng Chính phủ đã được Quốc-hội thông qua ngày 29-4-1958, tách Bộ Thương nghiệp 2 Bộ: Bộ Nội thương và Bộ Ngoại thương;

cứ Nghị định số 279/TTg ngày 27-7-1959 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức ngoại thương ở địa phương;

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Ngoại thương,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Sở Ngoại thương miền Duyên hải trực thuộc Bộ Ngoại thương. Trụ sở đóng tại Hải-phòng.

Điều 2. — Sở Ngoại thương miền Duyên hải được Bộ Ngoại thương ủy nhiệm thống nhất lãnh đạo các tổ chức ngoại thương hoạt động tại Cảng Hải phòng, và kết hợp công tác của các tổ chức đó với các ngành có liên quan (Công an, Cảng, Đại lý tàu biển, Ngân hàng...) trong việc giao dịch đơn ngoại tệ thực hiện tốt kế hoạch giao nhận hàng hóa giữa ta với ngoài. Trong phạm vi được ủy quyền, Sở lãnh đạo các Công ty xuất nhập khẩu ở miền Duyên hải (Hải phòng, Hồng quang, Hải ninh) thực hiện chính sách và kế hoạch xuất nhập với Hồng kông và tỉnh Quảng đông.

Điều 3. — Nhiệm vụ cụ thể của Sở Ngoại thương miền Duyên hải quy định như sau:

— Thay mặt Bộ giải quyết những việc cấp bách có liên quan đến việc giao nhận hàng hóa giữa ta với ngoài (kiểm nghiệm và kiểm soát hàng hóa, vận tải, bốc dỡ v.v...) lãnh đạo các cơ quan Hải quan, Kiểm nghiệm, Vận tải ngoại thương, các Công ty xuất nhập khẩu, các Tổng kho xuất nhập khẩu v.v... thuộc hệ thống ngoại thương thi hành đúng các chính sách, thủ tục, chế độ về ngoại thương và Hải quan.